

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 17/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình
2. Ông Tôn Thất Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỳ Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2022/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ Văn N, sinh ngày 28 tháng 4 năm 1997 tại Tây Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nơi ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/10/2022. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Thái Văn C, sinh năm 2003. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp N, xã S, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn N và Thái Văn C, sinh năm 2003, ngụ tại xã S, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai quen biết nhau từ trước. Sáng ngày 14/11/2021, N gọi điện thoại rủ anh C đi thành phố Hồ Chí Minh để xin việc làm, C đồng ý. Khoảng 15 giờ

cùng ngày anh C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 60B6-748.11 đến phòng trọ của Tuấn (không rõ họ, địa chỉ) là bạn của N tại ấp N, xã T, huyện Vĩnh Cửu để bàn chuyện đi xin việc làm và thống nhất ở lại phòng trọ ngày hôm sau đi. Đến 19 giờ cùng ngày, N hỏi anh C mượn xe mô tô đi công việc, anh C đồng ý giao xe cho N và nói giấy tờ xe để trong cốp. N điều khiển xe đi lên phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa thì nảy sinh cầm xe mô tô lấy tiền tiêu dùng. N đem xe đến tiệm cầm đồ Xuân Quang thuộc khu phố B, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai do anh Cao C, sinh năm 1987 làm chủ gặp chị Nguyễn Thị Lệ T thỏa thuận cầm xe với giá 25.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, N về phòng trọ rủ anh C đi thành phố Biên Hòa chơi, đến sáng ngày 15/11 anh C hỏi N xe mô tô đâu, N trả lời xe đưa về nhà ở ấp B, xã T, huyện Bắc Tân Uyên cất và rủ anh C về nhà chơi. Đến sáng ngày 17/11/2021, anh C hỏi xe mô tô thì N cho biết đã cầm xe mô tô và hứa sẽ chuộc xe trả lại C. Đến tối cùng ngày, N bỏ trốn khỏi nhà và chặn số điện thoại liên lạc của anh C. Ngày 24/11/2021, anh Thái Văn C đến Công an xã trình báo vụ việc. Công xã Thạnh Phú tiếp nhận nguồn tin báo tố giác tội phạm, chuyển Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định.

Tang vật vụ án: 01 xe mô tô hiệu Wave alpha biển số 60B6-748.11.

Tại Kết luận định giá tài sản số 94/KL-ĐGTS ngày 09/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Vario 150, mua tháng 01/2021 trị giá 45.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKSVC ngày 15/12/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Hồ Văn N về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ N quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016, xử phạt bị cáo N mức án 16 đến 20 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 25.000.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, khoảng 19 giờ ngày 14/11/2022, sau khi Hồ Văn N mượn xe mô tô hiệu Honda, loại xe Vario biển số 60B6-748.11 của anh Thái Văn C đã đem cầm cố thế chấp lấy số tiền 25.000.000đ rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Tại Kết luận định giá tài sản số 94/KL-ĐGTS ngày 09/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự kết luận giá trị xe mô tô 45.000.000đ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người trưởng thành và nhận thức được hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, như vậy thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Xét thấy, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội nhằm răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô hiệu Honda, loại xe Vario 150 biển số 60B6-748.11 ông Thái Văn T, sinh năm 1972, trú ấp N, S, Cẩm Mỹ, Đồng Nai đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Ông Thông giao xe cho con là Thái Văn C sử dụng. Anh C đã bỏ số tiền 25.000.000đ để chuộc lại xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả xe cho anh C là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Thái Văn C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 25.000.000đ, bị cáo đồng ý nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh C số tiền 25.000.000đ.

[8] Vấn đề khác:

Đối với chị Nguyễn Thị Lệ T khi cầm cố xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 60B6-748.11 cho Hồ Văn N không biết rõ nguồn gốc xe do phạm tội mà có, nên không có căn cứ xử lý chị Thủy về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp.

[9] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn N 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2022.

2. Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Thái Văn C số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền- còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tuấn